

BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN

(Lúc 13 giờ – ngày 14/04/2021)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		14/04		15/04				16/04		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	-5	88	-12	-45	-9	100	3	-75	-18
	Cửa Ông	4	73	-7	-43	-3	88	6	-70	-16
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	10	73	4	-43	-3	84	9	-64	-18
	Bạch Long Vĩ	16	69	-10	-42	6	83	-5	-64	-6
Thái Bình	Thái Thụy	10	70	5	-41	-3	82	8	-60	-17
Nam Định	Hải Hậu	18	57	5	-39	4	74	7	-54	-12
Ninh Bình	Kim Sơn	19	54	8	-38	4	70	10	-52	-12
Thanh Hóa	Quảng Xương	17	53	8	-37	4	69	12	-47	-13
Nghệ An	Diễn Châu	13	47	11	-34	6	62	14	-38	-12
	Hòn Ngư	16	44	10	-34	6	59	12	-39	-12
Hà Tĩnh	Thạch Hà	20	33	11	-30	6	51	13	-35	-11
Quảng Bình	Quảng Trạch	29	9	20	-31	19	25	20	-33	2
	Quảng Ninh	33	-5	22	-27	24	9	22	-26	10
Quảng Trị	Gio Linh	38	-13	22	-24	30	-4	20	-19	20
	Cồn Cỏ	40	-12	21	-25	33	-3	18	-21	23
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	36	-20	20	-17	33	-16	15	-12	27
	Phú Lộc	34	-27	17	-10	36	-24	11	-7	33
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	33	-31	14	-5	34	-31	8	-1	36
	Hoàng Sa	32	-34	5	5	41	-40	-4	7	47
Quảng Nam	Tam Kỳ	32	-35	14	0	36	-40	6	6	42
	Cù Lao Chàm	32	-32	14	-1	37	-35	7	4	42
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	35	-41	13	2	41	-47	5	8	47
	Lý Sơn	34	-37	11	4	41	-44	3	9	47
Bình Định	Phú Mỹ	33	-41	13	4	40	-49	4	9	47
	Quy Nhơn	34	-41	16	6	42	-47	7	11	47
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	28	-45	8	-2	39	-51	1	7	45
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	39	-41	14	4	48	-45	3	9	51
	Trường Sa	38	-40	4	6	47	-44	-6	10	54
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	45	-46	12	-2	49	-53	-2	2	51
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	52	-49	3	9	53	-46	-21	19	51
	Phú Quý	44	-47	8	3	52	-50	-6	9	55
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	11	9	-69	65	11	18	-97	74	17
	Côn Đảo	2	25	-85	65	6	40	-113	74	15
TPHCM	Cần Giờ	7	20	-79	73	4	28	-106	81	11
Tiền Giang	Gò Công Tây	6	23	-83	76	1	33	-112	85	6
Bến Tre	Ba Tri	2	30	-91	83	-3	42	-121	89	1
Trà Vinh	Duyên Hải	-8	40	-103	89	-7	53	-131	96	-1
Sóc Trăng	Tân Phú	-22	57	-115	95	-17	72	-140	98	-6
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	-37	75	-126	88	-24	88	-143	84	-5
Cà Mau	Năm Căn	-24	69	-104	52	-7	79	-115	47	11
	Trần Văn Thời	10	25	-34	2	2	41	-35	10	19
Kiên Giang	Rạch Giá	42	-3	9	-15	6	16	14	-1	18
	Phú Quốc	10	7	9	-23	-4	16	20	-12	8
	Thổ Chu	9	7	2	-19	-1	13	11	-9	12

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 1.0	Nam, Đông Nam	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.5 - 1.0	Đông Nam	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	0.5 - 0.9	Đông Nam, Đông	
Bình Định đến Ninh Thuận	0.3 - 0.6	Đông	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 0.5	Đông, Đông Bắc	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 0.5	Đông, Nam, Tây Nam	
Quần đảo Hoàng Sa	0.5 - 0.6	Đông Bắc, Đông	
Quần đảo Trường Sa	0.3 - 0.6	Đông Bắc, Bắc	
Bắc Biển Đông	0.5 - 1.5	Đông Bắc, Đông	
Giữa Biển Đông	0.3 - 0.8	Đông Bắc, Bắc	
Nam Biển Đông	0.3 - 0.6	Đông Bắc, Bắc	

Tin phát lúc: 13 giờ 00

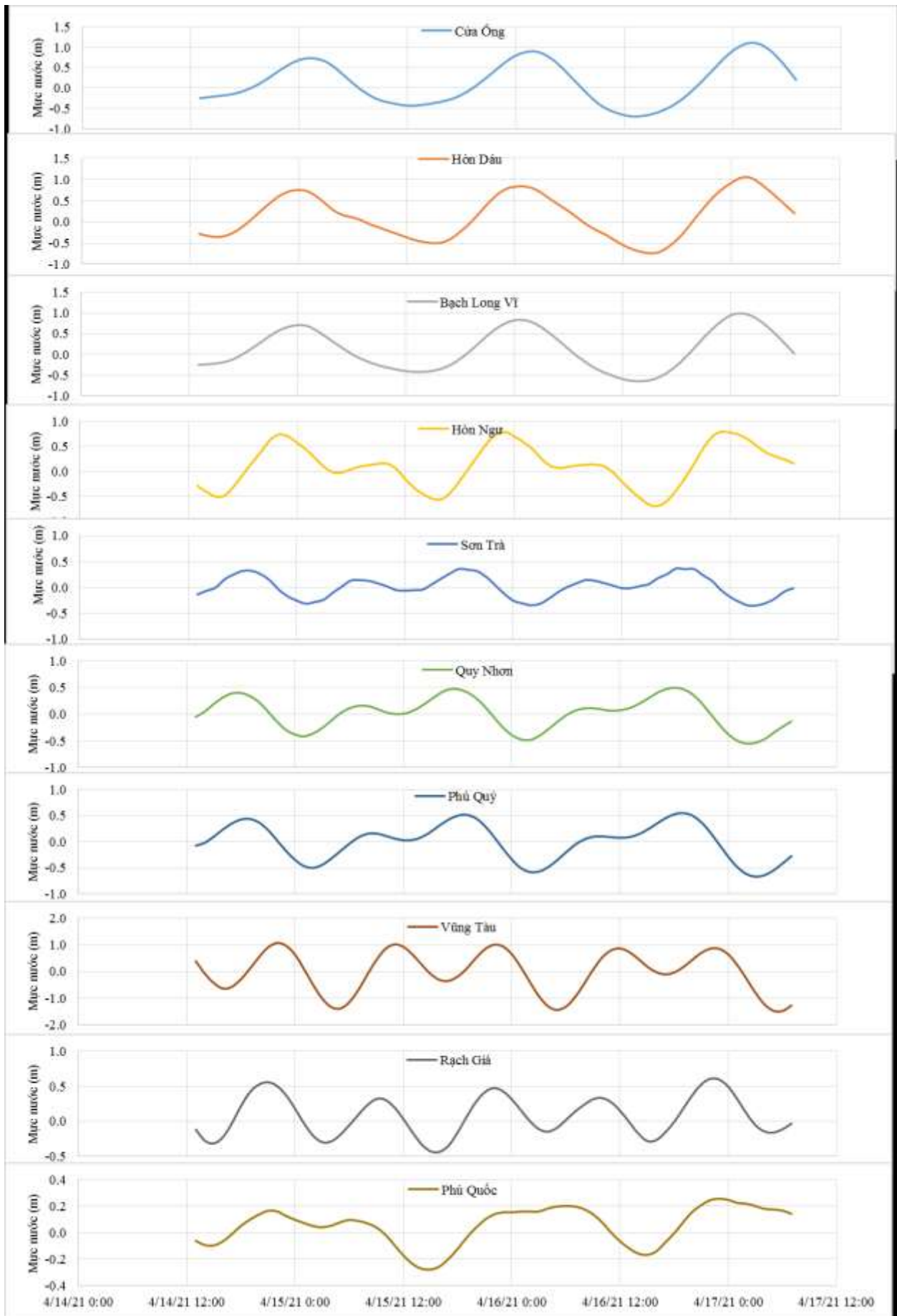
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 15/04/2021

Người xây dựng bản tin: Nguyễn Hồng Hạnh

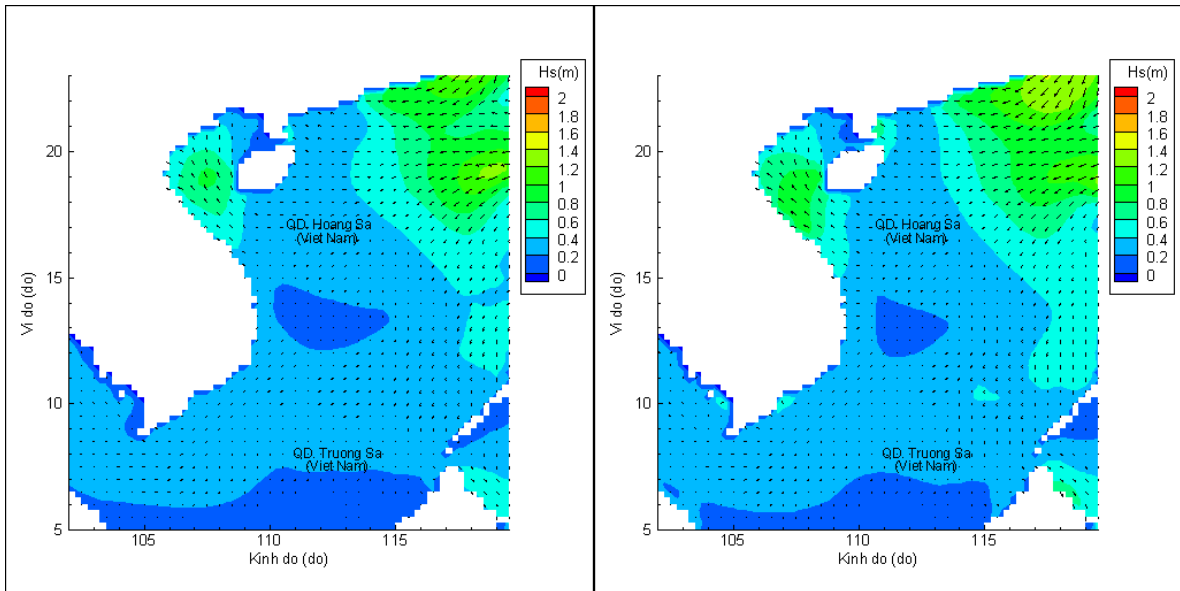
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải vãn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngự, Sơn Trà, Quý Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

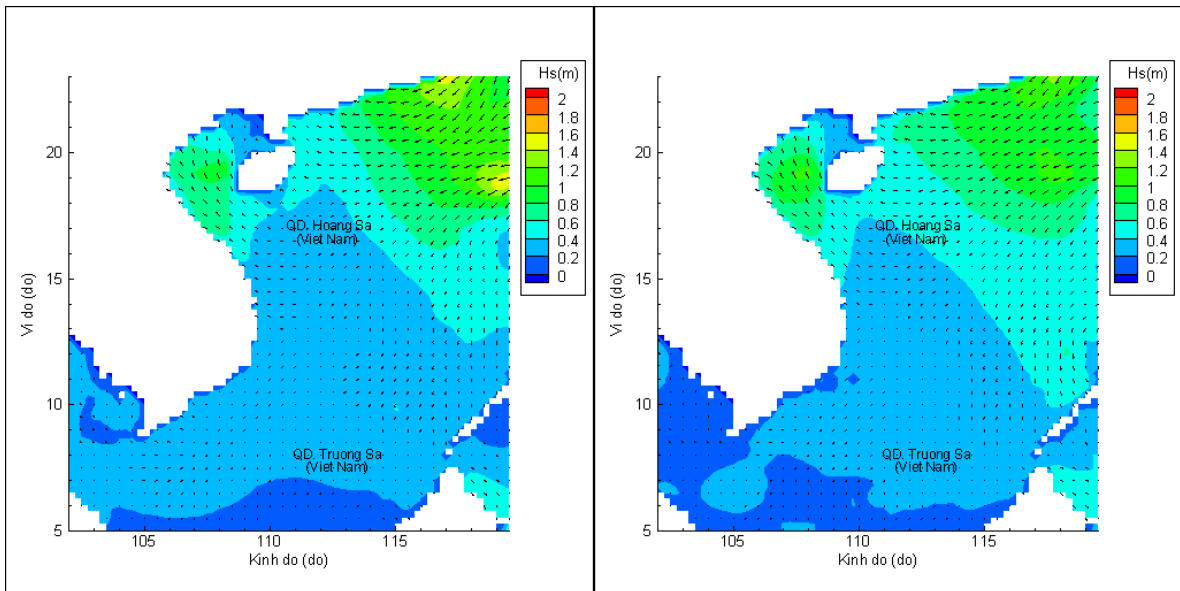


Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



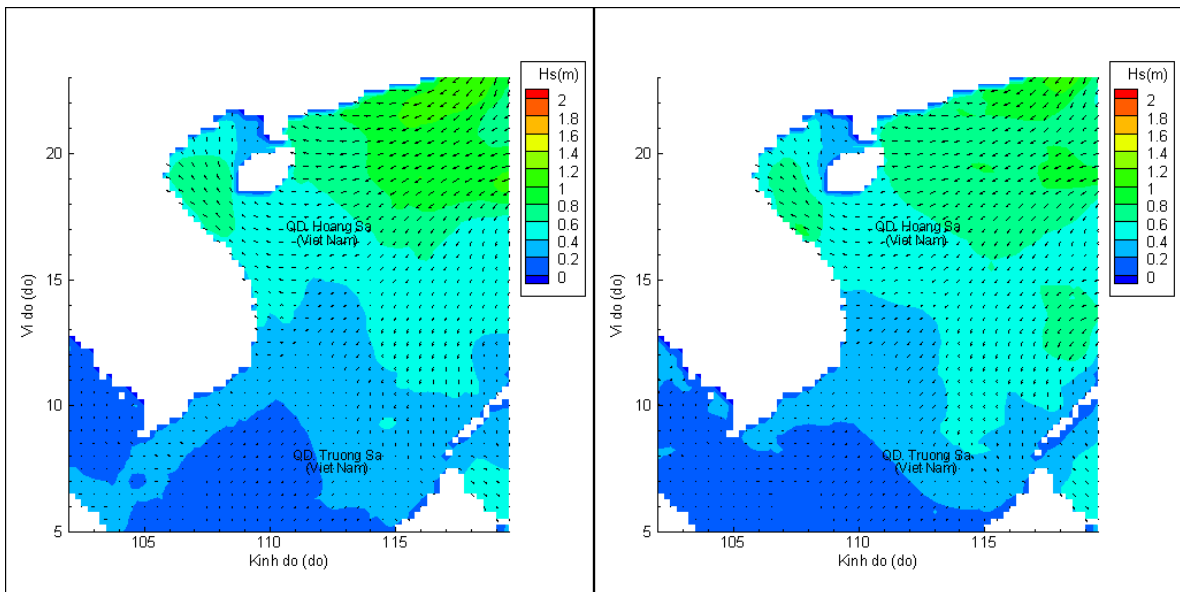
Lúc 13h ngày 14/04/2021

Lúc 19h ngày 14/04/2021



Lúc 01h ngày 15/04/2021

Lúc 13h ngày 15/04/2021



Lúc 01h ngày 16/04/2021

Lúc 13h ngày 16/04/2021